

Bản án số :98 /2017/HSST
Ngày 13 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Bà Ngô Thị Thu Hương.
Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông **Nguyễn Xuân Thuật** – Chủ tịch MTTQ xã Đông Quang
- Ông **Nguyễn Văn Trình** - Cán bộ hưu trí xã P

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì : Ông Nguyễn Tiến Dũng - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - tp Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì: Ông Nguyễn Thái Bình- Kiểm
sát viên.

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ba Vì
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số :106/2017/HSST ngày 22/11/2017 đối với bị
cáo :

NGUYỄN DUY A - sinh năm : 1993; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu
3 - xã X - huyện Y - tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:
9/12; Con ông: Nguyễn Duy T - SN 1959 và bà: Nguyễn Thị V - SN 1966; Vợ, con:
chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. *Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.*

2. Người bị hại :

- Cụ Kiều thị B - sinh năm 1932 (đã chết)

3. Người đại diện theo pháp luật :

- Bà Hà Thị D, sinh năm 1955 (Con gái bà B)
HKTT : Thị trấn P, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
- Ông Hà Mộng L, sinh năm 1959 (Con bà B)
HKTT : Q, Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.
- Ông Hà E, sinh năm 1963 (Con bà B)
HKTT : Q, Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.
- Ông Hà Văn M, sinh năm 1975 (Con bà B)
HKTT : Thành phố K, tỉnh Bình Thuận.
(Bà D, ông E, ông K uỷ quyền cho ông L)
(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20h ngày 01/7/2017 Nguyễn Duy A điều khiển xe mô tô BKS: 19N1-187.76 đi làm từ đường láng Hoà Lạc về nhà ở xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ khi di chuyển đến Km 53 + 390 đường QL32 thuộc địa phận thôn R, thị trấn P, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xảy ra vụ va chạm giao thông với bà Kiều thị B, sinh năm 1932, cùng bà Hà thị D (sinh năm : 1955) trên tay bế cháu Nguyễn Duy H (sinh năm, 2012) đang đi bộ sang đường từ bên phải sang bên trái theo hướng đi của A. Do không chú ý quan sát từ xa nên khi phát hiện có người đi bộ qua đường phía trước A đã không kịp xử lý tay lái đã va vào bà D rồi đâm và bà B khiến cả ba người ngã ra đường dẫn đến bà B bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 105 Sơn Tây đến ngày 02/7/2017 bị tử vong, bà D và cháu H không bị thương tích gì. Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ để xác định bị cáo Nguyễn Duy A đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 điều 202 BLHS.

- Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:

Đoạn đường quốc lộ 32, mặt đường rộng 15,50m được rải nhựa bằng phẳng. Giữa đường có vạch sơn kẻ đứt quãng hai bên đường có vạch sơn kẻ liền. Khoảng cách từ tâm vạch sơn trắng kẻ đứt quãng hai bên đường có vạch sơn kẻ liền bên phải theo chiều Sơn Tây đi Trung Hà đến mép ngoài đường phải theo chiều Sơn Tây đi Trung Hà đo được 7,5m. Khoảng cách từ mép đường vạch sơn kẻ liền bên phải theo chiều Sơn Tây đi Trung Hà đến mép ngoài đường phải theo chiều kẻ trên đo được 2,0m. Đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị hạn chế. Tại nơi xảy ra tai nạn không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường.

Lấy cột tiêu ký hiệu H4/53 nằm bên ngoài mép đường phải theo chiều Sơn Tây đi Trung Hà làm mốc thấy; Trục trước xe mô tô BKS: 19N-187.76, cách mốc: 9,90. Đầu vết(2) cách mốc: 10,90m. Lấy mép ngoài vạch sơn kẻ liền bên phải theo chiều Sơn Tây đi Trung Hà làm chuẩn.

Xe mô tô BKS: 19N1-187.76 sau tai nạn đổ áp sườn phải trên mặt đường, đầu xe hướng Trung Hà, đuôi xe hướng Sơn Tây, trục trước cách mép đường chuẩn là 4,9m. Trục sau cách mép đường chuẩn là: 5,18m.

- Tại hiện trường, sau tai nạn để lại các vết cụ thể sau:

+ Vết trượt màu đen có chiều hướng Sơn Tây đi Trung Hà xác định do bánh lốp xe mô tô BKS: 19N1-187.76 tạo nên. Vết có diện (10,90x0,03)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là: 4,5m cách tâm vạch sơn đứt quãng giữa đường là 1,0m cách trục sau xe mô tô BKS: 19N1-187.76 là: 13,70m. Cuối vết cách mép đường chuẩn là: 5,25 và cách cuối vết là: 2,85m, cuối vết cách mép đường chuẩn là: 5,25m (vết 2).

+ Vết trên hiện trường có 01 vết máu xác định của nạn nhân để lại vết có diện (0,40x0,10)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là: 5,60m, cách đầu vết (2) là: 1,20m (vết 3).

Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn xác định:

Xe mô tô BKS: 19N1-187.76 không có gương chiếu hậu phải. Đầu ngoài tay nắm phải bong tróc sơn diện 1,2x0,9cm. Phía dưới mặt nạ, ốp nhựa đầu xe nứt vỡ nhựa diện 15x10cm. Đầu cánh yếm trái tuột gãy một số ốc và chốt. Tâm vết diện nứt vỡ nhựa đầu xe cách đất 68cm. Mặt ngoài đế chân giẫm trước vên phải trượt xước kim loại diện 3x2,7cm. Đầu ngoài đế chân giẫm sau bên phải trượt xước kim loại: 0,7x0,4cm. Tay lái có tác dụng, phanh tay, phanh chân có tác dụng. Đền và xi nhan có tác dụng, còi có tác dụng.

Khám nghiệm tử thi cụ Kiều thị B:

Cơ quan CSĐT công an huyện Ba Vì đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y số: 63/CSĐT ngày 02/7/2017 trưng cầu trung tâm pháp y Hà Nội giám định nguyên nhân chết của bà Kiều thị B. Do gia đình nạn nhân Kiều thị B đã có đơn từ chối và kiên quyết ngăn cản không cho giải phẫu tử thi, nên cơ quan pháp y chỉ khám ngoài.

Về dân sự:

Sau tai nạn Nguyễn Duy A và gia đình đã khắc phục, tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho gia đình nạn nhân Kiều thị B tổng số tiền : 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền chấp nhận giải quyết tình cảm và không có yêu cầu đề nghị gì, đồng thời gia đình nạn nhân đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can Nguyễn Duy A

Tại bản cáo trạng số : 98/2017/CT- VKS ngày 22 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ba Vì để xét xử bị cáo Nguyễn Duy A về tội “Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung nh[□] bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm p,b khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy A từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng khác có trong hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận : Khoảng 20h ngày 01/7/2017 Nguyễn Duy A điều khiển xe mô tô BKS: 19N1-187.76 với tốc độ khoảng 50km/h theo hướng Sơn Tây đi Trung Hà đến địa phận

thôn R, thị trấn P, huyện Ba Vì, Hà Nội thì phát hiện phía trước thấy bà D bế cháu Nguyễn Duy H, và một tay dắt mẹ là bà Kiều thị B đang đi bộ sang đường từ bên phải sang bên trái theo hướng đi của A, khi đó khoảng cách giữa xe mô tô do A điều khiển với bà D gần (7 đến 8 mét) nên A chỉ kịp phanh không kịp xử lý tay lái đã va vào bà D rồi đâm và bà B khiến cả ba người ngã ra đường dẫn đến bà B bị tử vong.

Hành vi của Nguyễn Duy A đã vi phạm điều 12 Luật giao thông đường bộ: **“Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe”** 1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của mình, ở nơi có biển: “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

...” Khoản 6 điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT **“Các trường hợp phải giảm tốc độ; “6. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường”**

Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ để xác định bị cáo Nguyễn Duy A đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 điều 202 BLHS. Việc truy tố để xét xử bị cáo Nguyễn Duy A ra trước Tòa án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Xét thấy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã gây thiệt hại đến tính mạng con người, gây mất mát về tình cảm đối với gia đình nạn nhân, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn. Mặt khác trong vụ án người bị hại là bà Kiều thị B cũng có một phần lỗi khi đi bộ sang đường không đi đúng phần đường cho người đi bộ và không quan sát nhường đường cho các phương tiện giao thông, đã vi phạm vào điều 30 Luật giao thông đường bộ. Xét thấy, lỗi gây tai nạn giao thông là lỗi khách quan của bị cáo, bản thân bị cáo không mong muốn, vì vậy HĐXX thấy bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Nên cho bị cáo Nguyễn Duy A được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm p, b khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về phần dân sự: Nguyễn Duy A đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại: 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Gia đình bị hại không yêu cầu gì khác. Xét đây là sự tự nguyện của các đương sự nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1./ Xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Duy A** phạm tội “ *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

2./ Áp dụng : khoản 1 điều 202, điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 60 BLHS, điều 99, điều 231 BLTTHS và và khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 .

Xử phạt; Bị cáo **Nguyễn Duy A 12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng, kể từ khi tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

3.Án phí: Bị cáo **Nguyễn Duy A** phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện theo pháp luật cho bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND Ba vì
- Công an Ba vì.
- T.H.A Ba vì.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Hương